

# MỘT SỐ ĐÁNH GIÁ VỀ QUÁ TRÌNH CẢI CÁCH VÀ ĐIỀU CHỈNH CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN VĂN HÓA CỦA TRUNG QUỐC TỪ NĂM 1978 ĐẾN NĂM 2008

TS. NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG

TH S. CHỦ BÍCH THU

*Viện Nghiên cứu Trung Quốc*

**T**ừ khi thực hiện cải cách mở cửa, trải qua một quá trình nhận thức lâu dài, Chính phủ Trung Quốc đã đi đến xác định văn hóa là nội dung quan trọng của sự phát triển kinh tế xã hội, là nhân tố chính của sự cạnh tranh quốc lực tổng hợp. Trên cơ sở đó, Chính phủ Trung Quốc đã coi văn hóa là một "sản nghiệp" nằm trong nhóm "ngành nghề thứ ba" (dịch vụ), tích cực tiến hành cải cách thể chế, điều chỉnh có trọng tâm các chính sách văn hóa, qua đó giải phóng sức sản xuất văn hóa, từng bước tạo nên sự phát triển nhộn nhịp của các ngành nghề văn hóa. Bên cạnh thành tựu nổi bật trên, một số tồn tại trong cải cách thể chế, điều chỉnh chính sách đã ít nhiều cản trở sự phát triển, khả năng sáng tạo và năng lực cạnh tranh của văn hóa Trung Quốc.

Đây chính là vấn đề cơ bản chúng tôi quan tâm và bước đầu tiến hành tổng kết trong bài viết này.

## 1. Thành tựu

### *1.1. Cải cách thể chế văn hóa đã "cởi trói" và tăng cường sức sống cho sự phát triển của văn hóa*

Trong thời kỳ kinh tế kế hoạch, Trung Quốc đã thực hiện thể chế quản lý văn hoá do Nhà nước bao cấp và quản lý hoàn toàn. Thể chế này có tác dụng tích cực nhất định trong việc quản lý các hoạt động văn hóa, song do quá chú trọng vào mục tiêu phát triển văn hóa nhằm phục vụ chính trị nên thể chế này đã tạo ra các rào cản bất lợi, kìm hãm sức sáng tạo của các đơn vị sự nghiệp văn hoá và văn nghệ sỹ. Từ khi cải cách mở cửa, Trung Quốc bắt đầu thực hiện

công cuộc cải cách thể chế văn hóa. Mục tiêu căn bản của cải cách thể chế là cải cách phương thức quản lý văn hóa nhằm tăng cường sức sống cho sự nghiệp phát triển văn hoá. Trong 30 năm qua, cải cách thể chế văn hóa Trung Quốc tập trung vào 3 khâu căn bản.

*Thứ nhất, xã hội hóa hoạt động văn hóa*, từ cơ chế nhà nước bao cấp hoàn toàn chuyển sang nhà nước kết hợp với tập thể, cá nhân cùng quản lý hoạt động văn hóa. Sự thay đổi này đã từng bước "cởi trói" cho các hoạt động văn hóa của Trung Quốc.

*Thứ hai, kiện toàn cơ chế quản lý văn hóa theo hai hướng*. Hướng thứ nhất, từ chỗ nhà nước quản lý hoàn toàn sang trung ương và địa phương cùng quản lý quy định hoạt động văn hóa. Hướng thứ hai, từ chỗ quản lý các hoạt động văn hóa theo chỉ thị, nghị quyết sang quản lý theo pháp luật. Quá trình chuyển đổi đã từng bước tạo sự phát triển lành mạnh cho thị trường văn hóa Trung Quốc.

*Thứ ba, tiếp tục cải cách cơ chế vận hành nội bộ*. Quá trình cải cách này về cơ bản đã chia các đơn vị văn hóa công ích thành 2 loại: đơn vị do Chính phủ thành lập và đơn vị được chính phủ hỗ trợ. Những đơn vị mới do chính phủ thành lập, được đầu tư nguồn vốn và xây dựng toàn lực, theo yêu cầu nhiệm vụ mới. Các đơn vị được Chính phủ hỗ trợ tài chính được xác định rõ nhiệm vụ, chính sách, được sử dụng các hạng mục do Chính phủ giao, thực hiện theo đơn đặt hàng. Đối với các đơn vị văn hoá có

tính kinh doanh, Trung Quốc tiến hành chuyển đổi sang cơ chế doanh nghiệp văn hoá theo hướng xây dựng chế độ doanh nghiệp hiện đại. Việc cải cách cơ chế nội bộ đã góp phần phát huy tác dụng tích cực của cơ chế thị trường trong việc quản lý nội bộ, xây dựng cơ chế kinh doanh, cơ chế sử dụng nhân lực, cơ chế phân phối và cơ chế lãnh đạo nghệ thuật, qua đó tăng cường sức sống cho các hoạt động văn hóa của Trung Quốc.

### **1.2. Điều chỉnh có trọng tâm hệ thống chính sách văn hóa đã giải phóng và phát triển sức sản xuất văn hóa**

Mở cửa và hội nhập là vấn đề sống còn đối với sự phát triển của Trung Quốc, trong đó, việc nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế thông qua và sức lớn mạnh của lĩnh vực văn hóa được coi là nhiệm vụ hàng đầu. Bởi, văn hóa được Chính phủ nước này coi là nguồn lực, sức sản xuất, tiền đề của sự phát triển bền vững. Để làm được điều đó, hơn 30 năm qua, Trung Quốc đã căn cứ trên tình hình thực tế trong nước và bối cảnh chung của thế giới để đưa ra hàng loạt sự điều chỉnh có trọng tâm chính sách phát triển văn hóa nhằm giải phóng sức sản xuất, tăng cường khả năng sáng tạo, sức mạnh tổng hợp quốc gia và năng lực cạnh tranh quốc tế của văn hóa.

• *Chính sách thị trường văn hóa đã từng bước nâng cao sức sản xuất và năng lực cạnh tranh của văn hóa*

Để phục vụ cho chính sách phát triển thị trường văn hóa, Chính phủ Trung Quốc đã ban hành hoặc điều chỉnh hàng

loạt các chính sách có liên quan, đặt trọng tâm vào việc sản xuất và tiêu dùng các sản phẩm văn hóa, trong đó nổi bật là các chính sách hỗ trợ đầu vào, chính sách thuế và giá cả, chính sách chống độc quyền, các chương trình nghiên cứu và thực nghiệm.

- Về chính sách hỗ trợ đầu vào, Chính phủ Trung Quốc chuyển từ phương thức quản lí lỏng lẻo, coi thị trường văn hóa là một cơ chế tự sinh tự diệt trở thành trọng tâm cải cách kinh tế xã hội. Trung Quốc tăng cường hỗ trợ về vốn và kỹ thuật cho các dự án trong ngành, tạo hành lang pháp lý thông thoáng để các dự án, các cơ quan văn hóa hoạt động hiệu quả. Bên cạnh đó, Chính phủ còn làm rõ chính sách cho phép vốn phi công hữu tham gia kinh doanh sản nghiệp văn hóa, từng bước tạo bố cục sản nghiệp văn hóa “công hữu là chủ thể; nhiều thành phần sở hữu cùng phát triển”. Chính phủ còn khuyến khích và hỗ trợ tăng cường trang bị đầu tư cơ bản cho các dự án, nổi bật là việc xây dựng hoặc hiện đại hóa công nghệ sản xuất phim, hàng thủ công, các thiết bị phục vụ kênh phân phối các sản phẩm văn hóa v.v.. Ví dụ, trong chính sách khuyến khích sản xuất hàng thủ công, Trung Quốc chủ trương coi lĩnh vực sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ là lĩnh vực thuộc thị trường văn hóa, đồng thời gắn lĩnh vực này với du lịch để tận dụng cơ hội kinh doanh. Sản xuất hàng thủ công vốn không thể thay thế bằng công nghệ, như các làng nghề truyền thống, các cơ sở nổi tiếng v.v... Do vậy, Chính phủ Trung

Quốc đã thực hiện chính sách cho vay lợi nhuận thấp để khuyến khích các đơn vị đầu tư mở rộng sản xuất và nâng cao năng lực cạnh tranh. Thay vì trước đây nhập khẩu nhiều sản phẩm hàng từ Đài Loan, Hồng Kông, Nhật Bản thì nay Trung Quốc khuyến khích hình thức hợp tác sản xuất hoặc gia công giữa các đơn vị làm ăn kém hiệu quả và các đơn vị đã có sản phẩm đứng vững trên thị trường.

- Về chính sách thuế và giá cả, Chính phủ Trung Quốc đã áp dụng chế độ giảm thuế cho các sản phẩm văn hóa, cụ thể “áp dụng mức thuế 3% cho lĩnh vực kinh doanh văn hóa so với mức 5% của các ngành kinh doanh khác. Đối với các mặt hàng văn hóa phẩm như sách báo, tạp chí, thuế giá trị gia tăng cũng được giảm đáng kể (13% so với 17% tỉ lệ cơ bản)”<sup>(1)</sup>. Sau khi gia nhập WTO, Chính phủ Trung Quốc chú trọng hơn việc áp dụng chế độ ưu đãi về thuế và giá cả của các sản phẩm văn hóa. Các mức thuế được điều chỉnh theo hướng giảm đi, kèm theo đó là chính sách bảo hộ sản xuất các sản phẩm chất lượng cao mang tính tiêu biểu. Ví dụ bán sách thiếu nhi giá rẻ (đôi khi rẻ hơn giá thành sản xuất); hạ giá thành sản phẩm ở khu vực miền Trung và miền Tây rẻ hơn khu vực phía Đông; áp dụng những chính sách ưu đãi về giá cho các khu vực dân tộc thiểu số. Bên cạnh đó là chính sách chống độc quyền. Chính phủ Trung Quốc nhận thức được rằng, độc quyền trong kinh doanh các sản phẩm văn hóa cũng tương đương với việc quay về với cơ chế bao cấp, đi ngược với dòng chảy toàn cầu hóa kinh tế, trở

về với lạc hậu, nghèo đói. Dù rằng, tiến hành xóa bỏ cơ chế hoạt động độc quyền, Trung Quốc phải trả giá rất đắt nhưng bắt buộc phải thực hiện triệt để. Nhiều lĩnh vực văn hóa về vốn do các cơ quan Nhà nước sản xuất và phân phối chính như ấn bản sách giáo khoa, băng đĩa v.v... đã được mở ra cho các đơn vị, công ty thuộc nhiều thành phần đầu tư.

- Trong lĩnh vực đầu tư nghiên cứu phát triển, Trung Quốc chủ trương cải cách và nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học của các trường, viện, trung tâm nghiên cứu phát triển các sản phẩm văn hóa chủ lực được Bộ Văn hóa công nhận. Các chính sách mới này nhằm giảm đi thế mất cân đối giữa hai nguồn: nội địa và ngoại nhập, đồng thời thể hiện xu hướng phát triển có lợi cho thị trường văn hóa Trung Quốc.

Để có thể thực hiện trôi chảy các chính sách nói trên, Bộ Văn hóa Trung Quốc chỉ đạo các cơ quan chủ quản phải coi trọng công tác thống kê thị trường văn hóa, kịp thời báo cáo những vấn đề cấp bách của thị trường để Bộ kịp thời điều chỉnh, xử lý.

- *Chính sách đầu tư văn hóa công cộng đã tạo diện mạo mới cho hạ tầng văn hóa Trung Quốc*

Từ khi tiến hành cải cách mở cửa, sự đầu tư mạnh và có trọng điểm của Nhà nước đã tạo nên diện mạo mới cho cơ sở hạ tầng văn hóa Trung Quốc. Hàng loạt nhà hát lớn (rap hát) có kiến trúc mang đậm dáng nét văn hóa Trung Quốc nhưng không kém phần hiện đại được khánh thành như: *Nhà hát lớn quốc gia,*

*Nhà hát kịch Mai Lan Phương* (Mai Lan Phương đại kịch viện)... Bên cạnh đó, một loạt những nhà văn hoá liên tiếp mọc lên như: trung tâm nghệ thuật của tỉnh Hồ Bắc, nhà Hát lớn Cẩm Đài ở Vũ Hán, trung tâm văn hoá thể dục thể thao thành phố Kinh Môn ... Sự xuất hiện của 2921 nhà văn hoá chất lượng cao này cộng với 2791 thư viện công cộng, 3952 thư viện lưu trữ thông tin, 1634 bảo tàng trong năm 2007 đã tạo nên không gian văn hoá công cộng đa dạng cho mọi người dân<sup>(2)</sup>. Qua đây chúng ta có thể thấy, sự góp mặt của những công trình kiến trúc văn hoá quan trọng này đã mở rộng và làm phong phú hơn môi trường văn hóa công cộng cho người dân Trung Quốc. Đây là một thành công đáng kể trong chiến lược phát triển văn hóa của Trung Quốc sau ba mươi năm cải cách mở cửa.

- *Chính sách phát triển trọng điểm sản nghiệp văn hóa đã làm cho các ngành văn hóa phát triển mạnh mẽ đóng góp đáng kể vào phát triển kinh tế - xã hội quốc dân*

Việc coi văn hóa là một "sản nghiệp" nằm trong nhóm ngành nghề thứ ba - dịch vụ, ứng xử với văn hóa như với các nhóm ngành nghề thứ nhất - nông lâm ngư nghiệp, ngành nghề thứ hai - công nghiệp và xây dựng đã khiến cho các chính sách phát triển trọng điểm sản nghiệp văn hóa đi vào chiều sâu, có tác động tích cực tới giải phóng và phát triển sức sản xuất văn hóa, mở rộng không gian phát triển cho các ngành, các tập đoàn văn hóa có sức cạnh tranh cao,

từ đó đưa sản nghiệp văn hoá của Trung Quốc bước vào thời kỳ phát triển nhanh chóng, đóng góp đáng kể cho sự phát triển chung của Trung Quốc. Theo thống kê từ Cục thống kê Trung Quốc: sản nghiệp văn hóa năm 2006 chiếm 2,45%, tăng 0,3 điểm bách phân; số người làm việc trong ngành văn hoá là 11,32 triệu người, chiếm 1,48% tổng số việc làm, tăng 0,16 điểm bách phân so với năm 2004<sup>(3)</sup>. Tính đến cuối năm 2007, cả Trung Quốc có tổng cộng: 2856 đoàn biểu diễn nghệ thuật; 151,18 triệu thuê bao cáp, 26,16 triệu thuê bao truyền hình; phát thanh tổng hợp đã phủ sóng 95,4% dân số; truyền hình tổng hợp phủ sóng 96,6% dân số; xuất bản 43,9 tỷ tờ báo, tạp chí các loại, 2,9 tỷ tập san các loại, 6,6 tỷ quyển (tờ) sách hình. Những sản phẩm văn hóa từ các ngành nghề này được đánh giá là phong phú, đặc sắc chiếm một phần quan trọng trong tổng giá trị gia tăng 9.632,8 tỷ NDT của nhóm ngành nghề thứ ba<sup>(4)</sup>. Điều này nhấn mạnh hơn sự thành công của Trung Quốc trong lĩnh vực phát triển sản nghiệp văn hóa.

*- Công tác kế thừa và phát huy truyền thống văn hóa dân tộc, bảo vệ di sản văn hóa dân tộc được coi trọng*

Là một quốc gia đa dân tộc, đa văn hóa với nền văn minh truyền thống lâu đời, Trung Quốc đã sáng tạo và lưu lại cho nhân loại rất nhiều di sản quý giá. Vì vậy, việc bảo vệ và sử dụng di sản văn hoá, kế thừa và phát huy truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc, luôn được

Chính phủ Trung Quốc hết sức quan tâm. Với thực trạng rất nhiều văn vật không thể tái sinh, đang có nguy cơ huỷ hoại do tác động của thiên nhiên hoặc con người, Nhà nước đã đề ra phương châm “Bảo vệ là chính, cấp cứu trên hết”. Trung Quốc đã thực hiện chính sách phân cấp bảo vệ văn vật. Đối với văn vật có thể di chuyển được chia làm ba cấp theo giá trị để bảo quản và cất giữ một cách khoa học. Đối với văn vật không thể di chuyển thì áp dụng biện pháp đặt tên cho đơn vị bảo vệ văn vật. Ngoài ra, việc giáo dục chủ nghĩa yêu nước, kế thừa và phát huy văn hoá truyền thống của dân tộc cũng là nội dung quan trọng trong công tác bảo tồn di sản. Trung Quốc với hơn “1100 nhà bảo tàng các loại, hàng năm tổ chức hơn 4000 cuộc triển lãm trưng bày, số người xem đạt hơn 100 triệu lượt, đã phát huy tốt vai trò giáo dục chủ nghĩa yêu nước và xây dựng văn minh tinh thần XHCN cho người dân”<sup>(5)</sup>. Đặc biệt từ sau khi gia nhập WTO, công tác bảo tồn, phát huy và quảng bá di sản văn hoá dân tộc của Trung Quốc càng được coi trọng. Trong báo cáo chính trị của Đại hội XVII, Tổng Bí thư Hồ Cẩm Đào chỉ rõ, Trung Quốc sẽ đẩy mạnh bảo tồn văn hóa trong quá trình xây dựng một xã hội thịnh vượng hài hòa trên tất cả các lĩnh vực. Có thể nói, đây là lần đầu tiên, vấn đề bảo tồn văn hóa trong quá trình xây dựng một xã hội thịnh vượng hài hòa trên tất cả các lĩnh vực. Có thể nói, đây là lần đầu tiên, vấn đề bảo tồn văn hóa được đưa vào một văn

kiện chính trị quan trọng của ĐCS Trung Quốc. Chính phủ sẽ thúc đẩy bảo tồn văn hóa bằng cách tạo ra cấu trúc các ngành công nghiệp, cách thức tăng trưởng và phương thức tiêu dùng đặt cơ sở trên hiệu quả về năng lượng và tài nguyên, thân thiện với môi trường.

Có thể thấy rằng, Trung Quốc trong những năm gần đây đã làm rất tốt công việc bảo hộ di sản văn hoá. Từ trung ương đến địa phương đã xây dựng kiện toàn cơ cấu bảo hộ di sản văn hoá. Điều này giúp cho Trung Quốc có thêm điều kiện để thực hiện kế hoạch đến năm 2010 hoàn thiện sơ bộ chế độ bảo hộ di sản văn hoá; đến năm 2015 cơ bản sẽ hình thành hệ thống bảo hộ di sản toàn diện có tính minh bạch cao, có giá trị lịch sử, văn hóa và khoa học. Như vậy, sau sau 30 năm tiến hành cải cách mở cửa, Trung Quốc đã có được những bước tiến dài trong sự nghiệp phục hưng văn hoá dân tộc.

♦ *Sự điều chỉnh chính sách nhằm nâng cao khả năng sáng tạo tự chủ đã tạo nên diện mạo mới của văn hóa nghệ thuật Trung Quốc*

Sau khi Trung Quốc tiến hành cải cách mở cửa, sự xuất hiện của hàng loạt cây bút trẻ, nhất là cây bút nữ đã tạo nên diện mạo mới cho nền văn học đương đại Trung Quốc. Các tác phẩm của họ được diễn tả bằng hình thức nghệ thuật đan xen nhiều yếu tố truyền thống và hiện đại đã tái hiện đời sống của người Trung Quốc trong thời đại mới với những mảng màu sáng tối khác nhau, để lại nhiều ấn tượng lôi cuốn trong lòng

độc giả. Bên cạnh đó, sự điều chỉnh tích cực của các chính sách phát triển điện ảnh, truyền hình gắn với mục đích phát huy các giá trị văn hóa dân tộc và quảng bá du lịch đã tạo đà cho sự thành công của ngành giải trí hiện đại này tại Trung Quốc. Theo thống kê, năm 2007, Trung Quốc sản xuất 402 bộ phim truyện, 58 bộ phim khoa học giáo dục, phóng sự, hoạt hình và các loại khác. Trong thời gian tháng 9 tháng 10 năm 2007, vở kịch truyền hình trong nước “Sĩ binh đột kích” lại một lần nữa đứng đầu bảng và nhận được sự hưởng ứng vượt qua cả kịch truyền hình hải ngoại phát sóng cùng thời điểm. Bên cạnh đó, “Võ thần”, “Sắc giới”, “Hoàng kim giáp”, “Những tay chuyên nghiệp”<sup>(6)</sup> đã mang lại những giải thưởng danh giá cả trong và ngoài nước cùng doanh thu khổng lồ cho ngành điện ảnh Trung Quốc. Các tác phẩm điện ảnh và kịch truyền hình này về cơ bản, đều phản ánh tương đối toàn diện quan niệm giá trị, quan niệm đạo đức trong đời sống xã hội Trung Quốc từ khi tiến hành cải cách mở cửa, vì vậy, đã trở thành đối tượng được khán giả trong, ngoài nước quan tâm theo dõi và trở thành “làn sóng” văn hóa lan tỏa khắp các châu lục.

♦ *Điều chỉnh các chính sách phát triển văn hóa theo hướng gắn với du lịch đã nâng cao sức mạng tổng hợp quốc gia và thực lực mềm của văn hóa quốc gia*

Thế mạnh của Trung Quốc là truyền thống lịch sử văn hóa lâu đời, nếu kết hợp khai thác tốt, văn hóa sẽ mang lại lợi ích to lớn thông qua việc phối hợp

hoạt động với du lịch. Nắm bắt thế mạnh trên, Chính phủ Trung Quốc chủ trương phối hợp hoạt động đồng bộ và hiệu quả giữa hai lĩnh vực văn hóa và du lịch, coi đó là một trong những vấn đề trọng tâm của quá trình xã hội hóa văn hóa. Ngoài chính sách bảo tồn các di tích văn hóa, duy trì và phát triển hoạt động bảo tàng v.v., Trung Quốc còn đưa các hoạt động văn hóa, nhất là văn hóa truyền thống vào kinh doanh du lịch. Về phương diện này, Trung Quốc ban hành các quy định phối hợp, hỗ trợ kinh doanh giữa hai lĩnh vực cho phù hợp với tình hình mới. Ngày nay, bất kì du khách nào bước vào các khu du lịch, nghỉ mát trọng điểm của Trung Quốc đều có thể thưởng thức các điệu múa truyền thống, các làn điệu dân ca mang đậm phong cách Á Đông cổ điển bên cạnh việc mua sắm các sản phẩm thủ công mỹ nghệ đặc sắc do chính người Trung Quốc làm ra. Đối với các dân tộc thiểu số, Trung ương và địa phương đã thực hiện nhiều chính sách bảo hộ sản xuất và bao tiêu sản phẩm văn hóa, đưa vào khai thác chung với thị trường du lịch<sup>(7)</sup>.

## **2. Những vấn đề tồn tại**

### ***2.1 Cải cách thể chế văn hóa của Trung Quốc còn nóng vội, chạy theo lợi ích kinh tế và xem nhẹ hiệu quả xã hội***

Mở cửa hội nhập đã tạo điều kiện cho Trung Quốc tiếp thu những kinh nghiệm phát triển văn hoá của thế giới, nhưng đồng thời cũng khó tránh khỏi việc du nhập những ảnh hưởng tiêu cực của văn

hoá phương Tây, đòi hỏi việc cải cách thể chế văn hóa phải được tiến hành toàn diện, sâu rộng và linh hoạt. Nhưng, trên thực tế, Trung Quốc vẫn chưa xây dựng được hệ thống lý luận cải cách văn hoá khoa học và toàn diện. Do đó, việc cải cách văn hoá tại Trung Quốc vẫn gặp nhiều bất cập và phải thực hiện lại ở nhiều khâu. Nếu so sánh với cải cách kinh tế thì cải cách thể chế văn hoá diễn ra còn chậm, chưa có chiều sâu. Các nhà nghiên cứu cho rằng, việc cải cách thể chế văn hoá ở Trung Quốc tuy được tiến hành rầm rộ, nhưng tính hiệu quả không cao, cản trở sự phát triển văn hóa trong quá trình hội nhập. Nguyên nhân chủ yếu là do ngành văn hoá thiếu sự chuẩn bị đầy đủ về nhận thức nên chưa có một quy hoạch tổng thể và những biện pháp đồng bộ, dẫn đến việc thực hành cải cách thực chất chỉ nóng vội chạy theo lợi ích kinh tế mà xem nhẹ hiệu quả xã hội.

Hệ quả của việc thực hiện cải cách cơ chế nóng vội, chạy theo lợi nhuận và còn lỏng lẻo khiến cho các cơ quan quản lý văn hóa Trung Quốc đang phải chật vật chống đỡ với sự xâm lấn ô ạt của các ấn phẩm văn hóa không lành mạnh đang xâm hại và làm đảo lộn các giá trị dân tộc truyền thống tốt đẹp. Dù đã nỗ lực rất nhiều, song cho đến nay, Trung Quốc vẫn chưa giải quyết triệt để được việc ngăn chặn các ấn phẩm không lành mạnh trên thị trường. Hiện, phim ảnh bạo lực, tạp chí khiêu dâm xuất hiện công khai trên thị trường sách báo; các kịch bản, các tác phẩm kinh điển bị

xuyên tạc, trang web cổ xúy cho sự cởi mở thái quá về đời sống tình dục cũng xuất hiện tràn lan trên mạng. Đây là kết quả tất yếu của một xã hội đang trong quá trình hội nhập. Hiện nay, một mặt hiện tượng văn hóa này đang phải đối mặt với sự phản đối từ một bộ phận không nhỏ người dân; mặt khác, Chính phủ Trung Quốc cũng đang nỗ lực tiến hành phá bỏ các trang web không lành mạnh và chú trọng xây dựng các trang web chất lượng. Trong 3 tháng liên tục của năm 2007, các đợt truy quét đã thu giữ và tiêu hủy hơn 30 triệu ấn phẩm đen. Trong số đó, có hơn 1,2 triệu báo và tạp chí xuất bản trái phép, 29,2 triệu sách và băng đĩa có nội dung xấu như khiêu dâm, bạo lực hoặc được in sao trái phép. Trong tổng số hơn 6.200 cá nhân và tổ chức bị bắt giữ, có 111 trường hợp bị khởi tố, 109 trường hợp bị xử phạt hành chính<sup>(6)</sup>. Tuy nhiên, những giải pháp trên vẫn là chưa đủ và hiệu quả để giải quyết tình trạng này đã ít nhiều tác động xấu tới sự ổn định về xã hội và sự lành mạnh của nền văn hóa.

**2.2 Những bất cập trong quá trình điều chỉnh chính sách đã khiến văn hóa Trung Quốc chưa thực sự phát huy hết sức mạnh toàn diện**

*Sản nghiệp văn hóa chưa hình thành được ưu thế tổng thể*

Mặc dù đã có những thành công đáng kể, song nhìn chung, theo đánh giá của chúng tôi, sản nghiệp văn hóa của Trung Quốc từ khi tiến hành cải cách mở cửa đến nay, vẫn chưa phát triển đầy đủ, năng lực tự chủ sáng tạo chưa mạnh,

thiếu những sản phẩm văn hóa dân tộc có thương hiệu nổi tiếng. Trong khi các nước phát triển như Mỹ, Nhật tỏ rõ ưu thế khoa học kỹ thuật và các nét đặc thù văn hóa trong các sản phẩm văn hóa thì các sản nghiệp văn hóa Trung Quốc với kết cấu sản phẩm đơn nhất, thiếu quan hệ sản xuất liên hoàn; hàm lượng kỹ thuật thấp, năng lực sáng tạo không đủ, ý thức bảo hộ bản quyền tri thức kém đã chưa thể hiện được hết tính đa dạng, tính dân tộc của văn hóa trong quá trình tham gia cạnh tranh quyết liệt vào thị trường văn hóa quốc tế.

*Số lượng, chất lượng của các sản phẩm văn hóa và dịch vụ vẫn chưa hoàn toàn thỏa mãn nhu cầu văn hóa tinh thần ngày càng tăng của quần chúng nhân dân*

Sau 30 năm tiến hành cải cách mở cửa và hội nhập quốc tế, Trung Quốc vẫn còn lúng túng trong việc xác định chất lượng các sản phẩm văn hóa và dịch vụ văn hóa. Điều này đã ảnh hưởng rất nhiều tới nhu cầu văn hóa tinh thần đang ngày càng tăng của người dân Trung Quốc cũng như nhu cầu muốn thưởng thức văn hóa Trung Quốc của thế giới. Ví dụ như trong lĩnh vực văn học, hầu hết các tác phẩm "văn học hậu hiện đại" Trung Quốc được yêu thích của các tác giả như Vệ Tuệ, Hàn Hàn, Teddy Carey, An ý Như và Quách Kính Minh vì thể hiện tâm trạng rất gần gũi với thanh niên ở những nước đang phát triển hiện nay: tình yêu u buồn và chứa nhiều yếu tố sex, tâm trạng hụt hẫng và buộc phải thích nghi với sự thay đổi của xã hội sau



nhiều năm sống trong sự khép kín, nay mở bung cửa để văn hóa, hàng hóa phương tây tràn vào. Nhưng các tác phẩm của họ không giành được thiện cảm của giới phê bình, kiểm duyệt, không được coi là đại diện cho nền văn học đương đại. Đây cũng là lý do khiến lượng xuất bản trong nước về sách văn học dù nhiều (khoảng 1000 cuốn), song cho đến nay, Trung Quốc chưa xác định được đâu là tác phẩm tiêu biểu và vì thế các tác phẩm văn học được ưa chuộng vẫn chưa tìm được đường đến với thị trường nước ngoài. Ngoài ra, việc Trung Quốc đánh thuế nhập khẩu khá cao đối với các ấn phẩm văn hóa nước ngoài phần nào cũng hạn chế nhu cầu được thưởng thức văn hóa thế giới của thị trường trong nước.

*Sự phát triển văn hóa chưa cân đối giữa các vùng miền, miền Tây lạc hậu hơn miền Đông, nông thôn lạc hậu hơn thành thị, sinh hoạt văn hóa của đồng đảo nông dân còn thiếu thốn*

Trong quá trình thực hiện các chính sách văn hóa, Trung Quốc đã biết tận dụng tốt ưu thế về vị trí địa lý cũng như ưu thế về các nguồn lực khác của khu vực miền Đông ven biển và thành thị, biến đây thành tấm gương sáng của phát triển văn hóa. Tuy nhiên, như hai mặt của tấm huy chương, sự khởi sắc của khu vực miền Đông, duyên hải và thành thị, của một bộ phận dân cư, một mặt, đã thôi thúc các vùng khác, các bộ phận dân cư khác vươn lên; song mặt khác, hệ lụy của việc đầu tư phát triển có ưu tiên này lại càng khoét sâu hơn khoảng cách

phát triển văn hóa tại các vùng miền. Sẽ thật khó khăn khi miền Tây vốn đã lạc hậu về các vùng nông thôn với gần 900 triệu nông dân vốn đã nghèo đói nay lại phải vật lộn nhiều hơn với tình trạng mất đất, mất dần sự bảo hộ của nhà nước - những thách thức thực tế đặt ra từ việc Trung Quốc cải cách mở cửa coi phát triển kinh tế là trọng tâm mà xem nhẹ phát triển bền vững. Đây là một bài toán nan giải đối với Trung Quốc trong thời gian tới, đặc biệt là trong lĩnh vực phát triển văn hóa.

### **Kết luận**

Trong ba mươi năm tiến hành cải cách mở cửa, Trung Quốc đã coi phát triển văn hóa là lĩnh vực không thể xem nhẹ trong bài toán phát huy nội lực sức mạnh tổng hợp của dân tộc trong cuộc cạnh tranh toàn cầu. Trong quá trình phát triển văn hóa, mục tiêu mang tầm chiến lược của Trung Quốc đã đạt được những thành công ban đầu. Đó là: cải cách thể chế văn hóa được triển khai tích cực đã tăng cường sức sống, thúc đẩy sự phát triển hài hòa giữa sự nghiệp văn hóa và sản nghiệp văn hóa; Sự điều chỉnh có trọng tâm các chính sách văn hóa đã giải phóng và phát triển sức sản xuất, tạo đà cho văn hóa Trung Quốc nhanh chóng nâng cao sức mạnh tổng hợp quốc gia và hội nhập quốc tế. Cùng với những thành công ban đầu, hiện việc cải cách thể chế, điều chỉnh chính sách phát triển văn hóa còn nhiều bất cập cản trở tới sự lớn mạnh và phồn vinh của nền văn hóa Trung Quốc. Để giải quyết những vấn đề còn tồn tại, các nhà lãnh

đạo Trung Quốc đã đưa ra nhiều đổi sách phát triển văn hóa như: xây dựng lý luận và đạo đức, tư tưởng; đi sâu cải cách thể chế văn hóa; kiện toàn việc điều chỉnh các chính sách trọng điểm về phát triển văn hóa. Trong bối cảnh hiện nay, khi hầu hết các quốc gia đã đi đến nhận thức văn hóa không chỉ là mục tiêu, động lực phát triển của dân tộc mà còn là “quyển lực mềm” có sức lan tỏa và ảnh hưởng mạnh mẽ trong quá trình toàn cầu hóa. Thiết nghĩ, từ việc xem xét những thành công, hạn chế trong cải cách thể chế, thực thi chính sách phát triển văn hóa của Trung Quốc trong ba mươi năm qua, cũng có thể mang đến một số gợi mở đối với Việt Nam trong quá trình tăng cường sức mạnh văn hóa thông qua việc xây dựng và kiện toàn cơ chế quản lý và thực hiện có trọng tâm các chính sách văn hóa.

#### CHÚ THÍCH:

(1) Nguyễn Ngọc Thơ [http://www.vanhoahoc.edu.vn/site/index.php?option=com\\_content&task=view&id=69&Itemid=67](http://www.vanhoahoc.edu.vn/site/index.php?option=com_content&task=view&id=69&Itemid=67)

(2) Theo số liệu của cục thống kê nước CHND Trung Hoa ngày 28/2/08

(3) Báo cáo phát triển sản nghiệp văn hoá Trung Quốc năm 2008, Nxb Văn hiến KHXH, Bắc Kinh, 2008, tr.3

(4) Theo số liệu của cục thống kê nước CHND Trung Hoa ngày 28-2-2008

(5) Cao Thụ Huân (chủ biên): *Pháp quy và cơ cấu văn hoá Trung Quốc*, Nxb. Thế giới, 2002.-tr36

(6) <http://Bom tấn điện ảnh Trung Quốc 2007/ngoisao.net/News/Hau%2Dtruong>

(7) [http://www.vanhoahoc.edu.vn/site/index.php?option=com\\_content&task=view&id=69&Itemid=67](http://www.vanhoahoc.edu.vn/site/index.php?option=com_content&task=view&id=69&Itemid=67)

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lôi Bôn (2002): *Mạn đàm về nền công nghiệp văn hóa Trung Quốc sau khi gia nhập WTO*, Tạp chí Giao lưu văn hoá Trung Quốc và thế giới, số 8,9/2002, Bắc Kinh.

2. Nguyễn Ngọc Thơ, [http://www.vanhoahoc.edu.vn/site/index.php?option=com\\_content&task=view&id=69&Itemid=67](http://www.vanhoahoc.edu.vn/site/index.php?option=com_content&task=view&id=69&Itemid=67)

3. Số liệu cục thống kê nước CHND Trung Hoa ngày 28-2-2008

4. Báo cáo phát triển sản nghiệp văn hoá Trung Quốc năm 2008, Nxb Văn hiến KHXH, Bắc Kinh, 2008, tr3

5. Cao Thụ Huân (chủ biên): *Pháp quy và cơ cấu văn hoá Trung Quốc*, Nxb. Thế giới, 2002.

6. Vương Đạt Tam: *Trên lĩnh vực văn hóa truyền thống: Bình luận sự kiện văn hóa Trung Quốc năm 2007*,

7. <http://www.Bom tấn điện ảnh Trung Quốc 2007, ngoisao.net/News/Hau%2Dtruong>

8. Dương Doanh: *Trung Quốc gia nhập vào văn hóa WTO*

9. *Trung Quốc tịch thu 30 triệu ấn phẩm bất hợp pháp* /An pham van hoa.

10. Đỗ Tiến Sâm (2007): *Trung Quốc với Quy hoạch quốc gia về phát triển văn hóa*, Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc, số 4/2007.

11. *Cương yếu quy hoạch phát triển văn hóa 5 năm lần thứ XI* (2006), Nhà Pháp chế Trung Quốc, Bắc Kinh.